

# THỰC TRẠNG CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC PHỤC VỤ ĐÀO TẠO CHUYÊN NGÀNH BÓNG BÀN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Lê Vương Anh<sup>(1)</sup>  
Nguyễn Danh Nam<sup>(2)</sup>

## Tóm tắt:

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường sử dụng trong lĩnh vực TDTT, các tác giả đã tiến hành đánh giá thực trạng công tác nghiên cứu khoa học phục vụ đào tạo chuyên ngành Bóng bàn tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, sinh viên chuyên ngành Bóng bàn còn nhiều hạn chế, ở các phương diện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch NCKH chưa chặt chẽ; Công tác bồi dưỡng GV, SV về NCKH chưa được quan tâm đúng mức; các sản phẩm khoa học chưa cao....

**Từ khóa:** Định hướng, nghiên cứu khoa học, bóng bàn, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

## Current status of scientific research serving training in Table Tennis at Bac Ninh Sport University

**Summary:** Using scientific research methods commonly used in the field of physical education and sports, the current status of scientific research serving training in the field of Table Tennis at Bac Ninh Sport University was evaluated. The research results showed that the scientific research activities of lecturers and students majoring in table tennis still have many limitations, in terms of building and organizing the implementation of scientific research plans are not tight; The training of lecturers and students in scientific research has not received due attention ; scientific products are not high...

**Keywords:** Orientation, scientific research, table tennis, Bac Ninh Sport University.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoạt động nghiên cứu khoa học của Bộ môn Bóng bàn còn bất cập. Giảng viên chưa quan tâm nhiều hoạt động NCKH, chưa ứng dụng kết quả vào công tác đào tạo HLV, giáo viên. Kết quả nghiên cứu chưa tương xứng với thành tích, cũng như truyền thống giảng dạy 65 năm của Bộ môn. Chất lượng thực hiện đề tài chưa cao, mới chỉ đạt yêu cầu. Nguyên nhân của những tồn tại trên có thể từ người quản lí, giảng viên, cơ sở vật chất chưa đảm bảo phục vụ công tác. Điều đó, đặt ra cho Bộ môn Bóng bàn phải xem xét một cách tổng thể việc tổ chức, quản lí hoạt động NCKH của bộ môn.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn tọa đàm; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 1. Thực trạng xây dựng kế hoạch, hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành Bóng bàn của giảng viên, sinh viên tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Để tìm hiểu vấn đề trên, nghiên cứu tiến hành phỏng vấn đối với 07 giảng viên của Bộ môn Bóng bàn về các vấn đề như: Tổ chức xây dựng kế hoạch NCKH; Phổ biến kế hoạch NCKH đến các giảng viên, sinh viên; Thực hiện kế hoạch NCKH của giảng viên; Tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch. Kết quả phỏng vấn đánh giá theo 5 mức được tổng hợp trong bảng 1

Kết quả bảng 1 cho thấy, các ý kiến đánh giá chủ yếu tập trung ở mức khá và đạt. Trong 04 tiêu chí, đánh giá ở khá 28,57%; mức đạt 71,43%, điều này chứng tỏ Bộ môn Bóng bàn xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH chưa rõ ràng, cụ thể, còn mang tính đối phó nên hiệu quả công tác quản lí hoạt động NCKH của bộ môn chưa tốt.

<sup>(1)</sup>TS, <sup>(2)</sup>ThS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

**Bảng 1. Thực trạng quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH của Bộ môn Bóng bàn( n=07)**

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá									
		Rất tốt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Tổ chức xây dựng kế hoạch NCKH.	0	0	0	0	1	14.29	6	85.71	0	0
2	Phổ biến kế hoạch NCKH đến các giảng viên, sinh viên	0	0	0	0	0	0	7	100	0	0
3	Thực hiện kế hoạch NCKH của giảng viên	0	0	0	0	5	71.43	2	28.57	0	0
4	Tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.	0	0	0	0	2	28.57	5	71.43	0	0

**2. Thực trạng tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành Bóng bàn của giảng viên, sinh viên tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

Để tìm hiểu vấn đề trên, nghiên cứu tiếp tục phỏng vấn bằng phiếu hỏi đối với 07 giảng viên tại bộ môn về quy trình tổ chức hoạt động

nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên với vấn đề như: Lựa chọn tên đề tài; xây dựng thuyết minh; Xác định mục đích, mục tiêu; Lựa chọn phương pháp nghiên cứu và qui trình các bước nghiên cứu theo 5 mức độ. Kết quả điều tra trình bày tại bảng 2.

**Bảng 2. Thực trạng quy trình tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học ở Bộ môn Bóng bàn (n=07)**

TT	Nội dung	Đối tượng	Mức độ đánh giá									
			Rất tốt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Lựa chọn tên đề tài	GV	0	0	3	42.86	4	57.14	0	0	0	0
		SV	0	0	0	0	2	28.57	5	71.43	0	0
2	Xây dựng thuyết minh	GV	0	0	0	0	7	100	0	0	0	0
		SV	0	0	0	0	0	0	7	100	0	0
3	Xác định mục đích, mục tiêu	GV	0	0	2	28.57	5	71.43	0	0	0	0
		SV	0	0	0	0	3	42.86	4	57.14	0	0
4	Lựa chọn PPNC	GV	0	0	2	28.57	2	28.57	3	42.86	0	0
		SV	0	0	0	0	1	14.28	5	71.43	1	14.28
5	Qui trình các bước NC	GV	0	0	2	28.57	3	42.86	2	28.57	0	0
		SV	0	0	0	0	1	14.28	6	85.72	0	0

Kết quả 2 cho thấy: Các ý kiến đánh giá chủ yếu tập trung ở mức khá và đạt. Có 05 tiêu chí trong bảng 2, giảng viên đảm bảo được thực hiện đúng các qui trình đặt ra. Tuy nhiên đối tượng sinh viên lựa chọn tên đề tài, xây dựng thuyết minh, qui trình tổ chức chỉ ở mức đạt, đặc biệt chưa lựa chọn chưa đúng PPNC chiếm tỷ lệ tới 14,28%. Chúng tôi thấy rằng, sau khi thuyết minh được xét duyệt, thông qua quy trình tổ chức NCKH của giảng viên, sinh viên Bộ môn được tiến hành theo qui định. Tuy nhiên,

việc chỉ đạo phương pháp và quy trình NCKH còn nhiều bất cập. Sinh viên còn lúng túng trong sử dụng phương pháp nghiên cứu và quy trình các bước tổ chức hoạt động nghiên cứu.

**3. Thực trạng hướng nghiên cứu, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, sinh viên hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành Bóng bàn, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

**3.1. Thực trạng hướng nghiên cứu của đội ngũ giảng viên, sinh viên hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành Bóng bàn, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

Để hiểu rõ hơn về hướng NCKH của BMBB, chúng tôi tiến hành tổng hợp các ý kiến về hướng nghiên cứu cho giảng viên, sinh viên và học viên cao học của Bộ môn giai đoạn từ 2015 đến 2022. Kết quả được trình bày bảng 3.

Kết quả bảng 3 cho thấy: Đối với giảng viên, các thầy cô chủ yếu tập trung nghiên cứu ngành giáo dục thể chất (GDTC) và huấn luyện thể thao (HLTT). Tỷ lệ nghiên cứu về GDTC

đạt 75%, tỷ lệ nghiên cứu về lĩnh vực HLTT và quản lý thể dục thể thao (QLTDDT) mỗi hướng chỉ có 1 đề tài tương đương 12,5%. Đối với sinh viên và học viên cao học, tỷ lệ nghiên cứu về hướng GDTC đạt 59,4%; hướng nghiên cứu về HLTT đạt tỷ lệ 37,5% và hướng nghiên cứu về QLTDDT đạt tỷ lệ 3,1%. Như vậy có thể thấy hiện nay cả giảng viên và sinh viên chưa có định hướng đa dạng trong nghiên cứu.

**Bảng 3. Thực trạng các hướng nghiên cứu khoa học của Bộ môn Bóng bàn (2015 -2022)**

TT	Hướng nghiên cứu	Giảng viên		Sinh viên ( Học viên)	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Y sinh học TDDT	0	0	0	0
2	Quản lí TDDT	1	12.5	1	3.1
3	HLTT	1	12.5	12	37.5
4	GDTC	6	75	19	59.4
<b>Tổng</b>		<b>8</b>	<b>100</b>	<b>32</b>	<b>100</b>

**Bảng 4. Thực trạng công tác bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, sinh viên hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành bóng bàn, Trường Đại học TDDT Bắc Ninh ( n=07)**

TT	Nội dung bồi dưỡng	Đối tượng	Mức độ đánh giá									
			Rất tốt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Xây dựng kế hoạch	GV	0	0	0	0	0	0	7	100	0	0
		SV	0	0	0	0	0	0	7	100	0	0
2	Xác định mục tiêu	GV	0	0	0	0	7	100	0	0	0	0
		SV	0	0	0	0	0	0	7	100	0	0
3	Xác định nhu cầu	GV	0	0	2	28.57	5	71.43	0	0	0	0
		SV	0	0	0	0	3	42.86	4	57.14	0	0
4	Xác định nội dung	GV	0	0	2	28.57	2	28.57	3	42.86	0	0
		SV	0	0	0	0	1	14.28	6	85.72	0	0
5	Phương thức tổ chức bồi dưỡng	GV	0	0	1	14.28	3	42.86	3	42.86	0	0
		SV	0	0	0	0	1	14.28	6	85.72	0	0

**3.2. Thực trạng bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, sinh viên hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành Bóng bàn, Trường Đại học TDDT Bắc Ninh**

Vấn đề bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, sinh viên hoạt động nghiên cứu khoa học được tiến hành theo các nội dung: Xây dựng kế hoạch; Xác định mục tiêu, nhu cầu, nội dung và phương thức tổ chức bồi dưỡng. Kết quả điều tra bằng phiếu hỏi được trình bày trong bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy: Ý kiến đánh giá của giảng viên về bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, sinh viên hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành bóng bàn, Trường Đại học TDDT Bắc Ninh có mức tốt chủ yếu tập trung ở đối tượng giảng viên và cũng chỉ đạt từ 14,28% - 28,57% ở 3 tiêu chí; Mức khá từ 28,57% - 100%. Trong đó, tiêu chí xác định mục tiêu và tiêu chí xây dựng kế hoạch được đánh giá thấp hơn các tiêu chí còn lại.

Đối với sinh viên, các nội dung xây dựng kế hoạch và xác định mục tiêu đều chỉ được đánh giá ở mức trung bình (100%). Các tiêu chí còn lại chỉ đạt mức đạt mức trung bình cao hơn mức khá. Điều này chứng tỏ vấn đề bồi dưỡng giảng viên và sinh viên trong việc xây dựng kế hoạch và xác định mục tiêu nghiên cứu cần được quan tâm hơn, đặc biệt với đối tượng sinh viên.

#### 4. Thực trạng kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, sinh viên

**Bảng 5. Kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, sinh viên chuyên ngành Bóng bàn Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

TT	Loại hình NCKH	Đối tượng	Tổng số bài	Xếp loại					
				Xuất sắc	%	Đạt	%	Không đạt	%
1	Sáng kiến kinh nghiệm	GV	0	0	0	0	0	0	0
		SV	0	0	0	0	0	0	0
2	Đề tài NCKH	GV	8	0	0	8	100	0	0
		SV	12	11	91.67	1	8.33	0	0
3	Bài báo khoa học	GV	14	0	0	14	100	0	0
		SV	2	0	0	2	100	0	0
4	<b>Tổng</b>	<b>GV+SV</b>	<b>36</b>	<b>11</b>	<b>30.56</b>	<b>25</b>	<b>69.44</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Kết quả bảng 5 cho thấy, từ năm 2015 đến 2022, giảng viên, sinh viên đã nghiên cứu với tổng cộng 36 sản phẩm. Các sản phẩm tập trung là bài báo khoa học, đạt loại xuất sắc chiếm 30,56%, loại đạt 69,44%.

Trong 5 năm qua, Bộ môn chưa thực hiện sáng kiến kinh nghiệm. Đối với dạng đề tài của sinh viên tỉ lệ đạt mức xuất sắc chiếm tỉ lệ rất cao là 91,67, tuy nhiên giảng viên, không có loại xuất sắc, 100% ở mức đạt. Trong 5 năm toàn bộ giảng viên Bộ môn chỉ đăng 14 bài báo, như vậy mỗi năm bộ môn đăng trung bình 2,8 bài báo.

#### KẾT LUẬN

Thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, sinh viên chuyên ngành Bóng bàn Trường Đại học TDTT Bắc Ninh còn nhiều hạn chế, chưa xây dựng kế hoạch NCKH cụ thể, tổ chức thực hiện kế hoạch chưa chặt chẽ; Kiểm tra đánh giá chưa thường xuyên, làm ảnh hưởng đến công tác của nghiên cứu khoa học.

Công tác bồi dưỡng được quan tâm nhiều; Kết quả nghiên cứu trong những năm gần đây, các sản phẩm khoa học mới đảm bảo đạt yêu cầu, giảng viên chưa có đề tài đạt loại xuất sắc,

#### chuyên ngành Bóng bàn Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học của GV, học viên, sinh viên chuyên ngành Bóng bàn được đo bằng số lượng và chất lượng của các sản phẩm nghiên cứu. Theo số liệu lưu trữ tại Bộ môn Bóng bàn, từ năm 2015 đến nay, kết quả hoạt động NCKH của Bộ môn được tổng hợp trong bảng 5.

ảnh hưởng đến hoạt động dạy học của Bộ môn Bóng bàn.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo(2021), *Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 17/9/2021, Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học.*
- Bộ môn Bóng bàn(2019), *Đề cương chi tiết học phần ngành HLTT- GDTC, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.*
- Thủ tướng chính phủ (2022), *Nghị quyết số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022, Ban hành chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.*
- Đỗ Thanh Tùng (2022), “Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên ở các trường trung học phổ thông tỉnh Lào Cai theo tiếp cận năng lực”, *Luận án Tiến sĩ Khoa học GD.*
- Phạm Việt Vượng (2012), *Phương pháp luận nghiên cứu Khoa học giáo dục học, Nxb ĐHSP, Hà Nội.*

(Bài nộp ngày 26/9/2024, Phản biện ngày 5/11/2024, duyệt in ngày 28/11/2024

Chịu trách nhiệm chính: Lê Vương Anh, Email: levuonganh@gmail.com)